

Ướt cua bột đến cua giống:

Cua bột được ướt nuôi trong ao đất hoặc giai lưới. Độ mặn thích hợp từ 10 - 15 ‰. Thức ăn được sử dụng trong quá trình ướt nuôi cua: cá, tôm, thịt nhuyển thể... Thời gian ướt nuôi cua từ 10 - 15 ngày, cua giống thu được có kích thước giáp đầu ngực khoảng 15 - 20 mm. Tuy nhiên, tùy vào kích cỡ giống yêu cầu mà thời gian ướt nuôi cua sẽ thay đổi.



Giai ương nuôi cua bột đến cua giống

Nuôi cua thương phẩm:

Điều kiện vùng nuôi

Vùng nước sạch, độ mặn thích hợp từ 10 - 15 ‰, chất đáy bùn cát, pH từ 7,5 - 8,5, nhiệt độ thích hợp 27 - 29°C.

Ao đất

Độ sâu mực nước từ 1 - 1,2 m, có thể tháo và lấy nước chủ động.

Thả giống

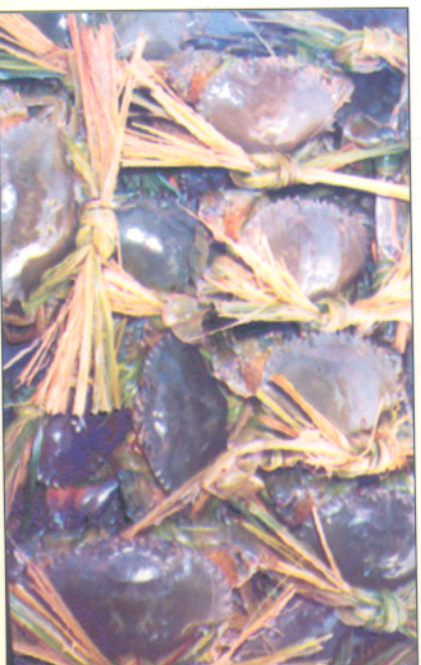
Mật độ thả giống phụ thuộc vào kích thước giống và hình thức nuôi. Mật độ thích hợp từ 0,5 - 1 con / m².

Quản lý và chăm sóc:

Thức ăn là cá, don, dất, thức ăn chế biến ... với lượng thức ăn bằng 10 % trọng lượng cơ thể cua nuôi. Thường xuyên kiểm tra cua nuôi và thay nước định kỳ. Thu hoạch cua thương phẩm bằng cách đặt bẫy (rập, nhả ...).



Ao nuôi cua thương phẩm từ nguồn giống sản xuất nhân tạo



Thu hoạch cua nuôi thương phẩm

BỘ MÔN GIÁP XÁC

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU THỦY SẢN III

33 Đặng Tất - Nha Trang - Khánh Hòa

Điện thoại: 058.831138 - Fax: 058.831846

BỘ THỦY SẢN

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU THỦY SẢN III



CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT GIỐNG
VÀ NUÔI THƯƠNG PHẨM

CUA XANH

(*Scylla serrata* var. *paramamosini*)

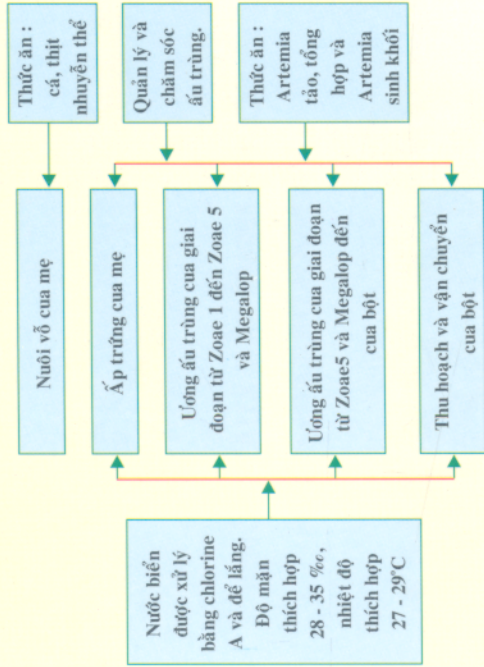


CÔNG NGHỆ

LÀ SẢN PHẨM NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

CẤP NHÀ NƯỚC 1998 - 2000

QUY TRÌNH SẢN XUẤT GIỐNG CUA XANH



Cua xanh (*Scylla serrata* var. *paramamosain*) có kích thước lớn, được coi là loại đặc sản bởi hàm lượng mỡ thấp, Protein cao, dồi dào về khoáng vi lượng và vitamin. Cua xanh sống ở vùng cửa sông, rừng ngập mặn, phân bố ở biển Ấn Độ - Tây Thái Bình Dương và là đối tượng nuôi thủy sản có giá trị kinh tế ở nhiều nước.

Ở Việt Nam, trong những năm gần đây do nhu cầu tiêu thụ trong nước và xuất khẩu tăng lên cùng với nghề khai thác cua tự nhiên, nghề nuôi của phát triển ở nhiều địa phương trong cả nước đặc biệt ở các tỉnh phía Bắc như : Quảng Ninh, Hải Phòng, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hóa và một số tỉnh phía Nam. Tuy nhiên, hiện nay toàn bộ của giống để nuôi ở nhiều địa phương đều chủ yếu dựa hoàn toàn vào khai thác con giống tự nhiên. Vì vậy, nếu tiếp tục khai thác triệt để của giống tự nhiên sẽ ảnh hưởng tới quần đàn của bố mẹ và nguồn lợi của tự nhiên.

Trung Tâm Nghiên Cứu Thủy Sản 3 đã tiến hành nghiên cứu sinh sản nhân tạo và xây dựng quy trình sản xuất giống của Xanh loài *Scylla serrata* var. *paramamosain* từ năm 1998... Hiện nay, quy trình, sản xuất giống của Xanh đã ổn định và được chuyển giao cho một số tỉnh : Hải Phòng, Nghệ An và Huế.

Trang thiết bị

Bể nuôi vỗ của mẹ (3 x 5 x 1,2 m)

Bể ương ấu trùng giai đoạn Zoea1 đến Zoea 5 và Megalop.

Bể ương ấu trùng giai đoạn Zoea5 và Megalop đến của bột.

Dụng cụ quản lý và chăm sóc ấu trùng.

Hệ thống cấp nước và cấp khí.

Tuyển chọn và nuôi vỗ của mẹ

Tuyển chọn những cá thể khỏe mạnh, đầy đủ các bộ phận, đã giao vĩ và có trọng lượng >300g.

Cua mẹ sau khi được tuyển chọn được nuôi trong bể nuôi vỗ của mẹ.

Thức ăn cho của mẹ là cá liệt, thịt nhuyễn thể...

Nước biển tự nhiên độ mặn 30 - 35‰, thay nước 4 ngày 1 lần (thay 100%).

Cho đẻ và ấp nở

Cua sau khi đẻ được ấp trong bể nhỏ có thể tích 150 lít. Thay nước hàng ngày, nhiệt độ thích hợp 27 - 29°C và độ mặn của nước ấp của 30 - 35 ‰.

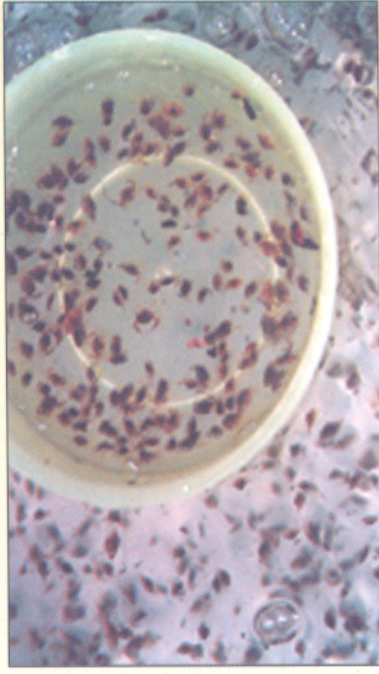
Quản lý và chăm sóc ấu trùng

Điều kiện môi trường trong bể ương: độ mặn 28‰, nhiệt độ thích hợp 27 - 29°C, NH₃ < 0,1mg/l, oxy hòa tan >4mg/l.

Thức ăn: Artemia, tổng hợp, tảo và bổ sung thêm một số vitamin. Ở giai đoạn Megapop cho ấu trùng ăn thêm thức ăn chế biến.

Siphon trước thời điểm chuyển giai đoạn của ấu trùng.

Thu hoạch của bột và vận chuyển ra ương trong giai lưới hoặc ao đất.



Cua bột



Vận chuyển của bột